

PHỤ LỤC 10

STT	Tên tài sản yêu cầu định giá	ĐVT	Đơn giá (đồng)
I	Thời điểm định giá ngày 11/06/2019		
1	Cây Sanh 9 tầng trồng chậu, cây cao $\geq 3\text{m}$, đường kính gốc $\geq 17\text{cm}$, Chậu D=1.6m	cây	
2	Cây Sanh 5 tầng trồng chậu, cây cao $\geq 1.8\text{m}$, đường kính gốc $\geq 12\text{cm}$, Chậu D=1.2m	cây	
3	Cây Sanh thế trực trồng chậu, cây cao $\geq 1.8\text{m}$, đường kính gốc $\geq 12\text{cm}$, Chậu D=1.2m	cây	
4	Cây Sao đen đường kính gốc $\geq 12\text{cm}$, H $\geq 4.5\text{m}$, kích thước bầu 0.6x0.6x0.6m	cây	
5	Cây chống gỗ dài bình quân 2.5m	cây	
6	Phân hữu cơ, phân ủ	kg	
7	Chậu ốp miếng chai Bình Dương, đường kính 1.6m	chậu	
8	Chậu ốp miếng chai Bình Dương, đường kính 1.2m	chậu	
II	Thời điểm định giá ngày 02/03/2020		
9	Cây Sanh 9 tầng trồng chậu, cây cao $\geq 3\text{m}$, đường kính gốc $\geq 17\text{cm}$, Chậu D=1.6m	cây	
10	Cây Sanh Giáng Long trồng chậu, cây cao $\geq 1.6\text{m}$, đường kính gốc $\geq 20\text{cm}$, Chậu D=1.2m	cây	
11	Cây Mai Chiếu Thủy ghép lồng mức trồng chậu, cây cao $\geq 1.8\text{m}$, đường kính gốc $\geq 20\text{cm}$, Chậu D=1.2m	cây	
12	Chậu ốp miếng chai Bình Dương, đường kính 1.2m (bao gồm đất trồng cây và phân hữu cơ)	chậu	
13	Chậu ốp miếng chai Bình Dương, đường kính 1.6m (bao gồm đất trồng cây và phân hữu cơ)	chậu	
14	Cây Kèn Hồng đường kính gốc $\geq 12\text{cm}$, H $\geq 4\text{m}$, kích thước bầu 0.6x0.6x0.6m	cây	
15	Cây Sanh 5 tầng trồng chậu, cây cao $\geq 1.8\text{m}$, đường kính gốc $\geq 8\text{cm}$, Chậu D=1.2m	cây	
16	Cây Sanh thế trực trồng chậu, cây cao $\geq 1.8\text{m}$, đường kính gốc $\geq 10\text{cm}$, Chậu D=1.2m	cây	
17	Cây Sao đen đường kính gốc $\geq 15\text{cm}$, H $\geq 4.5\text{m}$, kích thước bầu 0.6x0.6x0.6m	cây	
18	Cây chống gỗ dài bình quân 2.5m	cây	
19	Phân hữu cơ, phân ủ	kg	
20	Chậu ốp miếng chai Bình Dương, đường kính 1.6m	chậu	
21	Chậu ốp miếng chai Bình Dương, đường kính 1.2m	chậu	
III	Thời điểm định giá ngày 12/08/2020		
22	Cây Mai Chiếu Thủy ghép lồng mức trồng chậu, cây cao $\geq 1.8\text{m}$, Chậu D=1.6m	cây	
23	Chậu ốp miếng chai Bình Dương, đường kính 1.6m	chậu	
24	Phân hữu cơ, phân ủ	kg	

IV	Thời điểm định giá ngày 16/06/2021		
25	Cây Sanh Trục trồng chậu (cao $\geq$ 1.8m, Đk gốc $\geq$ 10cm), chậu ốp miễn trai Bình Dương đường kính 1.2m	cây	
26	Cây Sanh 5 tầng trồng chậu, cây cao $\geq$ 1.8m, đường kính gốc $\geq$ 8cm, chậu ốp miễn trai Bình Dương đường kính 1.2m	cây	
27	Cây Sanh 9 tầng trồng chậu, cây cao $\geq$ 3m, đường kính gốc $\geq$ 17cm, chậu ốp miễn trai Bình Dương đường kính 1.6m	cây	
28	Chậu ốp miễn chai Bình Dương, đường kính 1.6m	chậu	
29	Chậu ốp miễn chai Bình Dương, đường kính 1.2m	chậu	
30	Phân hữu cơ, phân ủ	kg	
V	Thời điểm định giá ngày 28/05/2021		
31	Cây Sanh 9 tầng trồng chậu, cây cao $\geq$ 3m, đường kính gốc $\geq$ 17cm, Chậu D=1.6m	cây	
32	Cây Sanh Giáng Long trồng chậu, cây cao $\geq$ 1.6m, đường kính gốc $\geq$ 20cm, Chậu D=1.2m	cây	
33	Cây Mai Chiếu Thủy ghép lồng mức trồng chậu, cây cao $\geq$ 1.6m, đường kính gốc $\geq$ 20cm, Chậu D=1.2m	cây	
34	Chậu ốp miễn chai Bình Dương, đường kính 1.2m (bao gồm đất trồng cây và phân hữu cơ)	chậu	
35	Chậu ốp miễn chai Bình Dương, đường kính 1.6m (bao gồm đất trồng cây và phân hữu cơ)	chậu	
36	Cây Kè Nhật, H $\geq$ 1.5m	cây	
37	Cây Mai Vạn Phúc, Đường kính tán $\geq$ 1.0m	cây	
38	Cây Đông Hầu kem (mật độ 1600 giò/100m ²)	giò	
39	Cây Diêu đỏ (mật độ 1600 giò/100m ²)	giò	
40	Cây Bạch Trinh (mật độ 1600 giò/100m ²)	giò	
41	Cây Huỳnh Anh (mật độ 1600 giò/100m ²)	giò	
42	Cây Mười giò mỹ nhiều màu (mật độ 1600 giò/100m ²)	giò	
43	Cây Ấc Ó trồng viền (mật độ 1600 giò/100m ²)	giò	
44	Cây Sanh thể trục trồng chậu, cây cao $\geq$ 1.6m, đường kính gốc $\geq$ 15cm, Chậu D=1.2m	cây	
45	Cây Sanh 5 tầng trồng chậu, cây cao $\geq$ 1.6m, đường kính gốc $\geq$ 15cm, Chậu D=1.2m	cây	
46	Phân hữu cơ, phân ủ	kg	
VI	Thời điểm định giá ngày 13/03/2023		
47	Cây Chà Là, chiều cao lóng $\geq$ 3.0m, kích thước bầu 0.6x0.6x0.6m	cây	
48	Cỏ đậu	m ²	
49	Cung cấp thanh chống thép ống D49, dày 2mm, L=2m	thanh	
50	Cung cấp thanh giằng thép ống D34, dày 2mm, L=1.1m	thanh	
51	Phân hữu cơ, phân ủ	kg	

TỔNG CỘNG: 51 mục./.